

Bản án số: 259/2021/HSST

Ngày: 21/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Như Hùng

2. Ông Phạm Văn Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Hằng Nga - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:**  
Bà Dương Thị Thu Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 264/2021/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 434/HSST-QĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**TRƯƠNG A**, sinh năm 1981 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Số 3, ngách 102/24 H, phường K, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trương V (đã chết), con bà: Bùi Thị B; Có vợ là Nguyễn Ngọc H và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Năm 2008, UBND quận Thanh Xuân quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (đã hết thời hiệu); Ngày 20/11/2014, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích). Đầu tháng ngày 08/08/2021, bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại: Chị Lê H Y**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Số 7, ngách 102/51 đường H, phường K, quận T, thành phố H. - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 08/08/2021, Trương A đi bộ từ nhà ra ngách 102/24 đường H, phường K, quận T, thành phố H thấy 01 chiếc ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, BKS 29C - 275.58 màu đen của chị Lê H Y (sinh năm 1990; Trú tại: Số 7, ngách 102/51 đường H, phường K, quận T, thành phố H) đang đỗ ở đầu ngách, trên thùng xe có nhiều bao tải màu vàng, bên trong chứa thực phẩm ruốc gà ăn liền. Thấy thùng xe không đóng và không có người trông giữ, A đã lấy trộm 01 bao tải đem về nhà cất giấu. Sau đó, A đi bộ quay lại vị trí đỗ xe và lấy thêm 01 bao tải trên thùng xe. Sau khi trộm cắp được số hàng trên, A đem về cất giấu tại tầng 1 nhà mình.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, chị Y phát hiện bị mất trộm 02 bao tải hàng, trong đó, một bao tải chứa 07 túi nilon ruốc gà khô, 01 bao tải chứa 8 túi nilon ruốc gà khô, mỗi túi 5 kg, tổng trọng lượng ruốc gà khô trong hai bao tải là 75kg nên đã trình báo cơ quan Công an. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, A ngủ dậy thấy chị Y đi tìm 02 bao tải hàng trên nên đã gọi chị Y sang nhà trả lại hàng. Chị Y về nhà, mở hai bao tải ra thấy toàn bộ số hàng trong bao tải vẫn còn nguyên vẹn. Lúc đó, tổ Công tác Công an phường K đến kiểm tra, xác minh vụ việc theo tin báo của chị Y, A đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và đến Cơ quan Công an đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Trương A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 390/KLĐG ngày 20/08/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân kết luận: 75 kg thực phẩm gà khô ăn liền, còn thời hạn sử dụng có giá trị 7.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trương A từ 8 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 16 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án; Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xét.

### ***Tại phiên tòa:***

- Bị cáo Trương A khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có cơ hội sửa chữa sai lầm .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 08/08/2021, bằng thủ đoạn lén lút, Trương A đã chiếm đoạt 02 bao tải thực phẩm bên trong chứa 75 kg thịt gà khô ăn liền có giá trị 7.500.000 đồng, là tài sản thuộc sở hữu của chị Lê H Y. Đối chiếu quy định của pháp luật, Trương A đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm, trong đó có tội xâm phạm sở hữu, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo đã 01 lần bị kết án, 01 lần bị xử lý vi phạm hành chính, mặc dù án tích đã được xóa, tiền sự đã hết thời hiệu nhưng để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cũng cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa (tự nguyện trả lại tài sản cho chủ sở hữu), sau đó đến Cơ quan Công an đầu thú, người bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính chất hành vi đơn giản, nhân thân có án tích nhưng đã được xoá, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội (cho hưởng án treo) cũng đủ tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về dân sự: Người bị hại - chị Lê H Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về bồi thường dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Tuyên bố: Trương A phạm tội “Trộm cắp tài sản”**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

**[1]. Xử phạt:** Trương A 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương A cho Ủy ban nhân dân phường K, quận T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**[2]. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án sơ thẩm.

***Nơi nhận :***

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đỗ Thị Diệu Thúy***